

**BIỂU TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2023  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch vốn năm 2023			Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2023			Tăng	Giảm	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó				
			Vốn trong nước	Vốn nước ngoài		Vốn trong nước	Vốn nước ngoài			
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>6,019,631</b>	<b>6,019,631</b>	<b>-</b>	<b>5,066,774</b>	<b>5,066,774</b>	<b>-</b>	<b>747,143</b>	<b>1,700,000</b>	
<b>I</b>	<b>Vốn ngân sách địa phương</b>	<b>5,021,510</b>	<b>5,021,510</b>	<b>-</b>	<b>4,068,653</b>	<b>4,068,653</b>	<b>-</b>	<b>747,143</b>	<b>1,700,000</b>	Chi tiết biểu 1
	Trong đó:									
<b>1</b>	<b>Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước</b>	<b>502,210</b>	<b>502,210</b>		<b>502,210</b>	<b>502,210</b>				
<b>2</b>	<b>Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất</b>	<b>3,514,900</b>	<b>3,514,900</b>		<b>2,462,043</b>	<b>2,462,043</b>	<b>-</b>	<b>647,143</b>	<b>1,700,000</b>	
2.1	Khối tỉnh	1,981,200	1,981,200		928,343	928,343		647,143	1,700,000	
2.2	Khối huyện	1,533,700	1,533,700		1,533,700	1,533,700				
<b>3</b>	<b>Đầu tư từ nguồn thu Xổ số kiến thiết</b>	<b>980,000</b>	<b>980,000</b>		<b>1,080,000</b>	<b>1,080,000</b>		<b>100,000</b>		
<b>4</b>	<b>Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương</b>	<b>24,400</b>	<b>24,400</b>		<b>24,400</b>	<b>24,400</b>				
<b>II</b>	<b>Vốn ngân sách trung ương</b>	<b>998,121</b>	<b>998,121</b>		<b>998,121</b>	<b>998,121</b>				
<b>1</b>	<b>Vốn trong nước</b>	<b>998,121</b>	<b>998,121</b>		<b>998,121</b>	<b>998,121</b>				Chi tiết biểu 2
	Trong đó:									
1.1.	Các Chương trình mục tiêu	470,000	470,000		470,000	470,000				
1.2.	Các Chương trình mục tiêu quốc gia	354,121	354,121		354,121	354,121				
-	Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	201,962	201,962		201,962	201,962				
-	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	3,079	3,079		3,079	3,079				
-	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	149,080	149,080		149,080	149,080				
1.3.	Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội	174,000	174,000		174,000	174,000				

**Ghi chú:** Kế hoạch điều chỉnh tiền SDD khối tỉnh năm 2023 là 2.090 tỷ đồng (giảm 1.700 tỷ đồng so với kế hoạch đầu năm); để lại 1.161 tỷ 657 triệu đồng, bao gồm: 150 tỷ đồng chi đo đạc hồ sơ địa chính, dữ liệu đất đai; trích 2% dự phòng là 41 tỷ 800 triệu đồng; hoàn trả nguồn hỗ trợ từ thành phố Hồ Chí Minh là 50 tỷ đồng; hoàn trả hụt thu tiền sử dụng đất khối tỉnh năm 2022 là 919 tỷ 857 triệu đồng (số hụt thu tiền SDD khối tỉnh năm 2022 là 1.533 tỷ đồng, trong đó bù đắp các nguồn khác là 613 tỷ 143 triệu đồng, bao gồm: (1) Tăng 603 tỷ đồng tại Báo cáo số 47/BC-UBND ngày 17/2/2023, trong đó hoàn trả nguồn thu SDD, XSKT giai đoạn 2019-2020 theo Nghị quyết số 53/2022/QH15 ngày 15/6/2022 của Quốc hội là 149 tỷ 698 triệu đồng; tăng thu điều tiết 40% tiền chuyên mục đích SDD trên địa bàn cấp huyện là 340 tỷ 406 triệu đồng; tăng thu tiền XSKT 112 tỷ 896 triệu đồng; (2) Tăng 10 tỷ 143 triệu đồng (30% của tổng số vốn 33 tỷ 810 triệu đồng) do cắt giảm không cho phép kéo dài giải ngân năm 2022 sang năm 2023. Như vậy, tiền SDD khối tỉnh còn lại bố trí kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2023 là 928 tỷ 343 triệu đồng.